ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CẨM GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 463 /KH-UBND	*Cẩm Giang, ngày* 19 *tháng* 11 *năm 2026*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Đề án "Tăng cường hợp tác quốc tế về người cao tuổi giai đoạn 2026 - 2031" trên địa bàn xã Cẩm Giang

Thực hiện Quyết định số 1702/QĐ-TTg ngày 03 tháng 9 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Tăng cường hợp tác quốc tế về người cao tuổi giai đoạn 2026 - 2031"; Kế hoạch số 463/KH-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về thực hiện Đề án "Tăng cường hợp tác quốc tế về người cao tuổi giai đoạn 2026 - 2031" trên địa bàn thành phố Hải Phòng, Ủy ban nhân dân xã Cẩm Giang ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố; xác định nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế của xã Cẩm Giang.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, các cơ quan, đơn vị, thôn, gia đình và cộng đồng về vị trí, vai trò của người cao tuổi; chủ động thích ứng với già hóa dân số, chuyển đổi nhận thức từ xem già hóa dân số là thách thức sang nhận diện cơ hội phát huy kinh nghiệm, tri thức, kỹ năng và đóng góp của người cao tuổi.

- Tăng cường kết nối, phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp thành phố và cơ quan có thẩm quyền để tìm hiểu, đề xuất, tiếp cận tri thức, kinh nghiệm, công nghệ, mô hình và nguồn lực hợp pháp trong nước, quốc tế phục vụ công tác bảo vệ, chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi.

- Từng bước nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe, trợ giúp xã hội, đời sống vật chất, tinh thần; tạo môi trường sống an toàn, thân thiện, thuận tiện; bảo đảm người cao tuổi, nhất là người cao tuổi nghèo, cận nghèo, cô đơn, khuyết tật, có hoàn cảnh khó khăn được quan tâm, hỗ trợ và tham gia các hoạt động cộng đồng.

2. Yêu cầu

- Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án và Kế hoạch của thành phố; triển khai đồng bộ, thiết thực, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với tình hình dân số, kinh tế - xã hội và khả năng tổ chức thực hiện của xã.

- Phân công rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, trách nhiệm và tiến độ thực hiện; tăng cường phối hợp liên ngành, phát huy vai trò của Hội Người cao tuổi, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, gia đình và cộng đồng.

- Hoạt động hợp tác quốc tế, vận động, tiếp nhận tài trợ, viện trợ, hỗ trợ kỹ thuật (nếu có) phải được thực hiện thông qua cơ quan có thẩm quyền, đúng quy định về đối ngoại, quản lý viện trợ, ngân sách, an ninh, trật tự, bảo vệ bí mật nhà nước, an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân; không tự ý thiết lập quan hệ, ký kết hoặc tiếp nhận nguồn lực quốc tế trái thẩm quyền.

- Bảo đảm sự tham gia thực chất của người cao tuổi trong việc xác định nhu cầu, lựa chọn mô hình, tổ chức hoạt động và đánh giá kết quả; công khai, minh bạch, tiết kiệm, tránh hình thức, trùng lặp.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tăng cường hiệu quả phối hợp, kết nối và hợp tác quốc tế về người cao tuổi trên địa bàn xã Cẩm Giang; chủ động phối hợp với các cơ quan chuyên môn của thành phố để đề xuất, tiếp cận và sử dụng phù hợp tri thức, kinh nghiệm, công nghệ, mô hình tiên tiến và các nguồn lực hợp pháp nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe, chăm sóc tại nhà, chăm sóc dựa vào cộng đồng, trợ giúp xã hội và phát huy vai trò người cao tuổi. Góp phần thích ứng với già hóa dân số, bảo đảm an sinh tuổi già, xây dựng môi trường sống thân thiện, an toàn, thuận tiện và phát huy đóng góp của người cao tuổi vào phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2031

- 100% cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ và các thôn được thông tin, tuyên truyền, quán triệt nội dung cơ bản của Đề án, Kế hoạch của thành phố và Kế hoạch này; lồng ghép nội dung về người cao tuổi trong các hoạt động, chương trình có liên quan tại địa phương.

- Phối hợp rà soát, cập nhật, quản lý thông tin người cao tuổi theo quy định; quan tâm người cao tuổi thuộc hộ nghèo, cận nghèo, người cô đơn, khuyết tật, người có hoàn cảnh khó khăn và người cần trợ giúp.

- Phối hợp thực hiện mục tiêu bảo đảm người cao tuổi có thẻ bảo hiểm y tế; hỗ trợ người cao tuổi tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám sức khỏe, phục hồi chức năng, tư vấn dinh dưỡng và các chính sách an sinh xã hội theo quy định.

- Rà soát, đánh giá hoạt động các Câu lạc bộ Liên thế hệ tự giúp nhau (nếu có); lựa chọn, đề xuất câu lạc bộ có nhu cầu, đủ điều kiện để cơ quan có thẩm quyền xem xét hỗ trợ, kết nối với chương trình, dự án hoặc mô hình hợp tác phù hợp.

- Từng bước hỗ trợ người cao tuổi tiếp cận kỹ năng số cơ bản, dịch vụ công trực tuyến và các tiện ích số; nâng cao khả năng nhận diện, phòng ngừa lừa đảo trực tuyến, bảo vệ thông tin cá nhân và tài sản.

- Khuyến khích người cao tuổi có sức khỏe, nhu cầu và khả năng phù hợp tiếp tục tham gia lao động, sản xuất, kinh doanh, truyền dạy nghề truyền thống, giáo dục thế hệ trẻ, hoạt động văn hóa, xã hội và xây dựng cộng đồng.

- Hằng năm, tổng hợp, báo cáo đầy đủ kết quả thực hiện, khó khăn, vướng mắc, nhu cầu hỗ trợ và đề xuất nhiệm vụ, mô hình hợp tác quốc tế về người cao tuổi theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo và đổi mới nhận thức về người cao tuổi

- Tổ chức phổ biến, quán triệt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về người cao tuổi, thích ứng với già hóa dân số, an sinh xã hội và hội nhập quốc tế; lồng ghép nội dung Đề án trong chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và công tác người cao tuổi của xã.

- Đẩy mạnh tuyên truyền về vị trí, vai trò, quyền và trách nhiệm của người cao tuổi; vận động gia đình, cộng đồng thực hiện tốt trách nhiệm phụng dưỡng, chăm sóc; xóa bỏ định kiến tuổi tác, khuyến khích người cao tuổi sống vui, sống khỏe, sống có ích.

- Thông tin về các mô hình, kinh nghiệm tốt trong chăm sóc sức khỏe, chăm sóc dài hạn, chăm sóc tại nhà, hoạt động liên thế hệ và phát huy vai trò người cao tuổi; giới thiệu, đề xuất các mô hình phù hợp để cơ quan chuyên môn cấp trên hướng dẫn, hỗ trợ.

2. Rà soát nhu cầu, tăng cường phối hợp và đề xuất nội dung hợp tác

- Rà soát tình hình người cao tuổi, nhu cầu chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng, trợ giúp xã hội, hỗ trợ sinh kế, học tập suốt đời, kỹ năng số và điều kiện tiếp cận dịch vụ tại cộng đồng; xác định nhóm cần ưu tiên hỗ trợ.

- Rà soát các mô hình, câu lạc bộ, hoạt động chăm sóc người cao tuổi đang triển khai tại xã; đánh giá kết quả, khó khăn, nhu cầu về chuyên môn, tập huấn, trang thiết bị và nguồn lực.

- Trên cơ sở kết quả rà soát, tổng hợp đề xuất gửi cơ quan chuyên môn cấp thành phố, nhất là cơ quan phụ trách lĩnh vực y tế, người cao tuổi và đối ngoại, để xem xét kết nối, hỗ trợ chương trình, dự án, mô hình hợp tác quốc tế theo thẩm quyền.

- Việc tham gia, tiếp nhận chương trình, dự án, viện trợ, tài trợ hoặc hoạt động có yếu tố nước ngoài phải báo cáo, xin ý kiến và thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền; bảo đảm đúng trình tự, thủ tục và điều kiện pháp luật.

3. Hợp tác, tiếp cận kinh nghiệm về chăm sóc sức khỏe, chăm sóc dài hạn và an sinh tuổi già

- Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi; tổ chức hoặc phối hợp tổ chức khám sức khỏe định kỳ, lập hồ sơ theo dõi sức khỏe, quản lý bệnh không lây nhiễm, tư vấn dinh dưỡng, vận động phù hợp và hướng dẫn phòng ngừa tai nạn, thương tích.

- Tăng cường tư vấn, hướng dẫn gia đình và người trực tiếp chăm sóc người cao tuổi về chăm sóc tại nhà, chăm sóc người mắc bệnh mạn tính, người hạn chế vận động, người khuyết tật; chú trọng chăm sóc tinh thần, phòng chống bạo lực, xâm hại và bỏ mặc người cao tuổi.

- Phối hợp đề xuất tiếp cận các chương trình tập huấn, chuyển giao kỹ thuật, chia sẻ kinh nghiệm, mô hình chăm sóc tích hợp, chăm sóc tại nhà, chăm sóc ban ngày và chăm sóc dựa vào cộng đồng khi có chương trình của cấp có thẩm quyền.

- Rà soát, hướng dẫn người cao tuổi đủ điều kiện tiếp cận chính sách trợ giúp xã hội, bảo hiểm y tế, trợ cấp, hỗ trợ chăm sóc và các dịch vụ xã hội theo quy định; không để người cao tuổi thuộc diện được hưởng chính sách bị bỏ sót.

4. Phát huy vai trò người cao tuổi trong lao động, học tập suốt đời và hoạt động cộng đồng

- Khuyến khích, tạo điều kiện để người cao tuổi có sức khỏe và nhu cầu phù hợp tiếp tục tham gia sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế hộ gia đình, truyền nghề, truyền dạy kinh nghiệm sản xuất và giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ.

- Phối hợp giới thiệu, tuyên truyền các chương trình đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng, học tập suốt đời, kỹ năng số cơ bản và sử dụng dịch vụ trực tuyến an toàn dành cho người cao tuổi.

- Phát huy vai trò người cao tuổi trong xây dựng đời sống văn hóa, khuyến học, khuyến tài, hòa giải ở cơ sở, bảo vệ môi trường, giữ gìn an ninh trật tự, xây dựng nông thôn mới và các phong trào thi đua tại địa phương.

- Khuyến khích các mô hình giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm giữa các thế hệ; quan tâm tạo điều kiện để phụ nữ cao tuổi, người cao tuổi nghèo, khuyết tật, cô đơn và nhóm dễ bị tổn thương tham gia bình đẳng.

5. Hợp tác chuyển đổi số, bảo đảm an toàn và xây dựng môi trường thân thiện

- Tổ chức hướng dẫn người cao tuổi sử dụng điện thoại thông minh, các ứng dụng thiết yếu, dịch vụ công trực tuyến và tiện ích số phù hợp với khả năng tiếp cận; ưu tiên hình thức hướng dẫn trực tiếp, dễ hiểu, dễ thực hành.

- Tuyên truyền, hướng dẫn người cao tuổi nhận diện cuộc gọi, tin nhắn, đường dẫn và tài khoản giả mạo; không cung cấp mã OTP, mật khẩu, thông tin tài khoản ngân hàng hoặc thông tin cá nhân cho người không rõ danh tính.

- Khuyến khích nghiên cứu, giới thiệu các thiết bị, giải pháp công nghệ hỗ trợ người cao tuổi như thiết bị cảnh báo khẩn cấp, hỗ trợ phát hiện té ngã, theo dõi sức khỏe và tư vấn, khám chữa bệnh từ xa khi có điều kiện và hướng dẫn chuyên môn.

- Quan tâm rà soát các điểm sinh hoạt cộng đồng, đường đi, công trình công cộng và không gian sinh hoạt có nguy cơ mất an toàn; đề xuất giải pháp cải thiện khả năng tiếp cận, đi lại thuận tiện cho người cao tuổi theo điều kiện và thẩm quyền của xã.

- Việc thu thập, cập nhật, chia sẻ thông tin người cao tuổi phải đúng mục đích, đúng thẩm quyền, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

6. Kết nối nguồn lực, thúc đẩy sinh kế và các sản phẩm, dịch vụ thân thiện với người cao tuổi

- Tuyên truyền, khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất, kinh doanh và tổ chức xã hội quan tâm phát triển, cung cấp sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ an toàn, thuận tiện, phù hợp với nhu cầu và khả năng chi trả của người cao tuổi.

- Lồng ghép nội dung phát triển sinh kế, hỗ trợ việc làm phù hợp và mô hình kinh tế hộ gia đình với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới và hoạt động của Hội Người cao tuổi.

- Chủ động tổng hợp nhu cầu, đề xuất cơ quan cấp trên kết nối các nguồn lực hợp pháp, hỗ trợ kỹ thuật, tập huấn, trang thiết bị hoặc mô hình sinh kế cho người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn và các câu lạc bộ đủ điều kiện.

- Việc vận động, tiếp nhận và sử dụng nguồn lực hỗ trợ phải công khai, minh bạch, đúng đối tượng, đúng mục đích và tuân thủ quy định hiện hành.

7. Phát huy vai trò Hội Người cao tuổi và đối ngoại nhân dân

- Tạo điều kiện để Hội Người cao tuổi xã tham gia góp ý, phản ánh tâm tư, nguyện vọng, nhu cầu của hội viên; tham gia giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về người cao tuổi.

- Phát huy uy tín, kinh nghiệm, tri thức của người cao tuổi trong giao lưu văn hóa, bảo tồn giá trị truyền thống, giáo dục thế hệ trẻ, xây dựng tình đoàn kết trong cộng đồng và các hoạt động đối ngoại nhân dân phù hợp.

- Khi có chương trình giao lưu, trao đổi, hội thảo hoặc kết nối với tổ chức, cá nhân nước ngoài, Hội Người cao tuổi xã phối hợp với UBND xã và cơ quan có thẩm quyền để triển khai đúng quy định; không tự ý tổ chức hoạt động đối ngoại hoặc tiếp nhận tài trợ khi chưa được phép.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành, trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của xã và các cơ quan, đơn vị theo quy định, phù hợp khả năng cân đối ngân sách.

- Nguồn viện trợ, tài trợ, hỗ trợ hợp pháp của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức xã hội trong và ngoài nước và các nguồn đóng góp hợp pháp khác được tiếp nhận, quản lý, sử dụng theo đúng quy định pháp luật.

- Lồng ghép kinh phí từ các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; bảo đảm không trùng lặp nội dung, nhiệm vụ và đối tượng chi.

- Các cơ quan, đơn vị căn cứ nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng dự toán kinh phí hằng năm, gửi Phòng Kinh tế tổng hợp, tham mưu UBND xã xem xét theo khả năng cân đối và quy định của pháp luật. Việc quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí phải đúng mục đích, đối tượng, chế độ, tiêu chuẩn, định mức.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là cơ quan đầu mối tham mưu UBND xã tổ chức triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, thôn triển khai nhiệm vụ về người cao tuổi phù hợp chức năng, nhiệm vụ.

- Chủ trì phối hợp với Hội Người cao tuổi xã, Trạm Y tế và các thôn rà soát, tổng hợp tình hình người cao tuổi; phân tích nhu cầu chăm sóc, trợ giúp, bảo hiểm y tế, phục hồi chức năng, hỗ trợ sinh kế, kỹ năng số và các nhóm cần ưu tiên.

- Tham mưu lồng ghép nội dung Đề án vào kế hoạch công tác người cao tuổi, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và các chương trình an sinh xã hội của xã; tổng hợp đề xuất mô hình, chương trình, dự án hoặc nhu cầu hỗ trợ gửi cơ quan chuyên môn cấp thành phố.

- Chủ trì phối hợp tuyên truyền chính sách, pháp luật về người cao tuổi; hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách trợ giúp xã hội; tham mưu giải pháp bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp và hỗ trợ người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn.

- Định kỳ hoặc khi có yêu cầu, tổng hợp kết quả thực hiện, tham mưu UBND xã báo cáo cơ quan cấp trên theo quy định; kịp thời đề xuất tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

2. Phòng Kinh tế

- Phối hợp tham mưu bố trí, lồng ghép nguồn lực thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị xây dựng dự toán, tổng hợp nhu cầu kinh phí, tham mưu UBND xã xem xét theo phân cấp và khả năng cân đối ngân sách.

- Lồng ghép nội dung hỗ trợ người cao tuổi vào các chương trình phát triển kinh tế, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, bảo vệ môi trường và phát triển sinh kế tại địa phương.

- Tuyên truyền, khuyến khích hợp tác xã, hộ sản xuất, kinh doanh, doanh nghiệp trên địa bàn quan tâm tạo việc làm phù hợp, sử dụng sản phẩm, dịch vụ thân thiện với người cao tuổi; hỗ trợ người cao tuổi có khả năng tham gia sản xuất, kinh doanh và truyền nghề.

- Phối hợp rà soát các công trình, hạ tầng, điểm sinh hoạt công cộng thuộc phạm vi tham mưu quản lý; đề xuất giải pháp cải thiện điều kiện đi lại, tiếp cận an toàn, thuận tiện cho người cao tuổi.

- Phối hợp Phòng Văn hóa - Xã hội tổng hợp nhu cầu hỗ trợ sinh kế, trang thiết bị, cải thiện môi trường sống và các nguồn lực hợp pháp phục vụ người cao tuổi.

3. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu UBND xã chỉ đạo, điều hành, ban hành văn bản triển khai Kế hoạch; theo dõi việc thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị theo chỉ đạo của lãnh đạo UBND xã.

- Tham mưu đưa nội dung liên quan đến công tác người cao tuổi vào chương trình công tác, các cuộc họp giao ban của UBND xã khi cần thiết; phối hợp chuẩn bị nội dung làm việc với cơ quan cấp trên và các tổ chức có liên quan.

- Phối hợp tiếp nhận, luân chuyển, quản lý văn bản, hồ sơ, tài liệu và tổng hợp thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành; thực hiện chế độ văn thư, lưu trữ theo quy định.

- Phối hợp rà soát, tham mưu thực hiện các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền liên quan đến người cao tuổi; bảo đảm việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ đúng quy định, tạo điều kiện thuận lợi cho người cao tuổi.

4. Công an xã

- Chủ trì phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn người cao tuổi các biện pháp phòng ngừa tội phạm, lừa đảo, chiếm đoạt tài sản, xâm hại và các hành vi lợi dụng người cao tuổi, nhất là trên không gian mạng.

- Hướng dẫn người cao tuổi bảo vệ thông tin cá nhân, tài khoản, mật khẩu; cảnh giác với cuộc gọi, tin nhắn, đường link, ứng dụng không rõ nguồn gốc; kịp thời thông báo cho cơ quan Công an khi phát hiện dấu hiệu vi phạm.

- Phối hợp bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn tại các hoạt động chăm sóc, sinh hoạt cộng đồng, hội nghị, tập huấn và hoạt động giao lưu có liên quan đến người cao tuổi.

- Phối hợp rà soát, xác minh thông tin dân cư phục vụ công tác quản lý người cao tuổi theo chức năng, nhiệm vụ và quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân; không cung cấp, chia sẻ dữ liệu trái thẩm quyền.

- Khi phát hiện hành vi bạo lực, xâm hại, bỏ mặc, chiếm đoạt tài sản hoặc vi phạm pháp luật đối với người cao tuổi, kịp thời tiếp nhận, xử lý hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

5. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã

- Chủ trì hoặc phối hợp thực hiện các hoạt động thông tin, tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, cổng/trang thông tin và các hình thức truyền thông phù hợp của xã về chính sách, pháp luật, quyền và vai trò của người cao tuổi.

- Xây dựng tin, bài, chuyên mục tuyên truyền ngắn gọn, dễ hiểu; ưu tiên nội dung về chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, vận động, phòng chống bệnh tật, phòng ngừa tai nạn, kỹ năng số an toàn và các mô hình chăm sóc người cao tuổi hiệu quả.

- Phối hợp với Hội Người cao tuổi xã, các thôn tổ chức tuyên truyền, cổ động, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, dưỡng sinh và giao lưu liên thế hệ; tạo điều kiện để người cao tuổi tham gia phù hợp với sức khỏe.

- Phối hợp ghi nhận, giới thiệu, lan tỏa gương người cao tuổi tiêu biểu, mô hình hay, cách làm hiệu quả trong lao động, sản xuất, xây dựng đời sống văn hóa và hoạt động cộng đồng.

- Bảo đảm nội dung thông tin chính xác, phù hợp quy định; không đăng tải thông tin cá nhân, hình ảnh hoặc dữ liệu của người cao tuổi khi chưa bảo đảm căn cứ và yêu cầu về quyền riêng tư.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

- Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật về người cao tuổi; phát huy truyền thống kính lão, trọng thọ, trách nhiệm chăm sóc, phụng dưỡng người cao tuổi trong gia đình và cộng đồng.

- Vận động các tổ chức, doanh nghiệp, nhà hảo tâm và cá nhân tham gia hỗ trợ hợp pháp về vật chất, tinh thần, chăm sóc sức khỏe, sinh kế cho người cao tuổi nghèo, cô đơn, khuyết tật, có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

- Phối hợp giám sát, phản biện xã hội việc thực hiện chính sách, pháp luật về người cao tuổi; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị chính đáng của người cao tuổi với cấp ủy, chính quyền.

- Lồng ghép nội dung chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi trong các cuộc vận động, phong trào thi đua; phối hợp tổ chức hiệu quả Tháng hành động vì người cao tuổi Việt Nam hằng năm.

- Các tổ chức chính trị - xã hội căn cứ chức năng, nhiệm vụ, lựa chọn nội dung phù hợp để vận động hội viên tham gia chăm sóc, hỗ trợ, kết nối thế hệ và xây dựng môi trường thân thiện với người cao tuổi.

7. Trạm Y tế xã

- Tham mưu, phối hợp triển khai các hoạt động chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi; rà soát, quản lý sức khỏe, lập hồ sơ theo dõi sức khỏe theo hướng dẫn chuyên môn và quy định hiện hành.

- Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức khám sức khỏe định kỳ, tư vấn phòng bệnh, dinh dưỡng, vận động, phục hồi chức năng; hướng dẫn gia đình chăm sóc người cao tuổi mắc bệnh mạn tính, người hạn chế vận động và người cần chăm sóc dài hạn.

- Phối hợp tuyên truyền, vận động người cao tuổi tham gia bảo hiểm y tế; rà soát trường hợp chưa có thẻ hoặc gặp khó khăn trong tiếp cận dịch vụ y tế để phối hợp cơ quan liên quan hướng dẫn, hỗ trợ theo quy định.

- Đề xuất nhu cầu tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, trang thiết bị, chuyển giao kỹ thuật và mô hình chăm sóc người cao tuổi tại nhà, tại cộng đồng; báo cáo Phòng Văn hóa - Xã hội tổng hợp, đề xuất cơ quan chuyên môn cấp trên.

- Phối hợp Hội Người cao tuổi và các thôn phát hiện, hỗ trợ kịp thời người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, người sống một mình, người có nguy cơ bị bỏ mặc hoặc không được tiếp cận dịch vụ chăm sóc.

8. Hội Người cao tuổi xã

- Chủ động phối hợp với UBND xã và các cơ quan, đơn vị triển khai Kế hoạch; tuyên truyền, vận động hội viên thực hiện tốt chủ trương, chính sách, pháp luật về người cao tuổi và tích cực tham gia các phong trào tại địa phương.

- Rà soát, nắm bắt số lượng, hoàn cảnh, nhu cầu của hội viên và người cao tuổi trên địa bàn; kịp thời phản ánh các trường hợp cần trợ giúp, chăm sóc sức khỏe, hỗ trợ sinh kế hoặc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp.

- Đánh giá hoạt động các Câu lạc bộ Liên thế hệ tự giúp nhau (nếu có); đề xuất câu lạc bộ có nhu cầu, đủ điều kiện tham gia các chương trình, dự án, mô hình hỗ trợ kỹ thuật, tài chính, trang thiết bị hoặc sinh kế thông qua cơ quan có thẩm quyền.

- Phát huy vai trò người cao tuổi trong xây dựng Đảng, chính quyền, khuyến học, hòa giải ở cơ sở, giữ gìn an ninh trật tự, bảo vệ môi trường, bảo tồn văn hóa truyền thống và giáo dục thế hệ trẻ.

- Tổ chức, phối hợp tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, dưỡng sinh, giao lưu, thăm hỏi, động viên; quan tâm người cao tuổi nghèo, cô đơn, khuyết tật và người có hoàn cảnh khó khăn.

- Tham gia phản ánh, đề xuất nhu cầu, sáng kiến và mô hình hợp tác; phối hợp với UBND xã khi có hoạt động giao lưu, trao đổi, kết nối với tổ chức, cá nhân nước ngoài theo đúng quy định.

9. Các cơ sở thôn

- Tổ chức tuyên truyền đến hộ gia đình và Nhân dân về quyền, chính sách, chế độ đối với người cao tuổi; vận động gia đình thực hiện tốt việc chăm sóc, phụng dưỡng, tôn trọng và phát huy vai trò người cao tuổi.

- Phối hợp rà soát, lập danh sách, cập nhật biến động người cao tuổi; nắm chắc các trường hợp người cao tuổi sống một mình, thuộc hộ nghèo, cận nghèo, khuyết tật, mắc bệnh nặng hoặc có hoàn cảnh khó khăn để báo cáo UBND xã.

- Phối hợp Hội Người cao tuổi, Trạm Y tế và các đoàn thể tổ chức thăm hỏi, động viên, hỗ trợ người cao tuổi; vận động cộng đồng tham gia giúp đỡ khi người cao tuổi gặp khó khăn, rủi ro.

- Thông tin kịp thời về nhu cầu chăm sóc sức khỏe, trợ giúp xã hội, hỗ trợ sinh kế, tập huấn kỹ năng số và các đề xuất của người cao tuổi; phối hợp triển khai mô hình phù hợp tại cộng đồng.

- Phát hiện, phản ánh kịp thời các hành vi bạo lực, xâm hại, lừa đảo, chiếm đoạt tài sản hoặc bỏ mặc người cao tuổi; phối hợp cơ quan chức năng xử lý theo quy định.

- Lồng ghép nội dung chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi trong các cuộc họp thôn, hoạt động văn hóa, thể thao, xây dựng đời sống văn hóa và phong trào tại địa phương.

10. Các trường học và cơ quan, đơn vị liên quan

- Các trường học phối hợp giáo dục học sinh về truyền thống kính trọng, biết ơn, chăm sóc ông bà, cha mẹ và người cao tuổi; tổ chức hoạt động giao lưu liên thế hệ, tìm hiểu lịch sử, văn hóa địa phương phù hợp với điều kiện nhà trường.

- Các cơ quan, đơn vị khác căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động phối hợp triển khai các nội dung của Kế hoạch; lồng ghép nhiệm vụ về người cao tuổi vào chương trình, kế hoạch công tác có liên quan.

11. Chế độ thông tin, báo cáo và kiểm tra

- Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ và các thôn chủ động theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện; định kỳ hằng năm hoặc khi có yêu cầu gửi báo cáo về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp.

- Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì tham mưu UBND xã tổng hợp, báo cáo cơ quan chuyên môn cấp thành phố theo thời hạn, biểu mẫu và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền; nội dung báo cáo cần nêu rõ kết quả, mô hình, nguồn lực, khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất.

- UBND xã tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch theo tình hình thực tế; kịp thời biểu dương tập thể, cá nhân có cách làm hiệu quả và chấn chỉnh những hạn chế trong quá trình triển khai.

VI. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

- Năm 2026: Ban hành Kế hoạch; tổ chức quán triệt, tuyên truyền; rà soát tình hình, nhu cầu người cao tuổi, các mô hình và câu lạc bộ hiện có; phân công đầu mối, tổng hợp đề xuất ban đầu.

- Giai đoạn 2027 - 2030: Duy trì tuyên truyền, rà soát, cập nhật thông tin; triển khai các nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe, an sinh, kỹ năng số, phát huy vai trò người cao tuổi; đề xuất và phối hợp thực hiện các mô hình, chương trình hỗ trợ khi được cấp có thẩm quyền lựa chọn, hướng dẫn.

- Năm 2031: Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện giai đoạn; tổng hợp mô hình hiệu quả, tồn tại, hạn chế, bài học kinh nghiệm và đề xuất phương hướng, nhiệm vụ giai đoạn tiếp theo.

Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các cơ quan, đơn vị, các thôn nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch; đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp thực hiện. Trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, cơ sở thôn kịp thời phản ánh về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp, tham mưu xem xét, giải quyết./.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Vũ Mạnh Huy

Nơi nhận:
- UBND thành phố Hải Phòng (b/c);
- Sở Y tế thành phố (b/c);
- Thường trực Đảng ủy, TTHĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- UBMTTQ Việt Nam xã và các tổ chức CT-XH;
- Các cơ quan, đơn vị nêu tại Mục V;
- Các cơ sở thôn;
- Lưu: VT, VHXH.